TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 370/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mai K**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 5, Khóm Đông An, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Tư E**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai K và bị đơn anh Nguyễn Văn Tư E.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Nguyễn Văn Tư E thống nhất để chị Mai K được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu: Nguyễn Thị Mỹ K, sinh ngày 18/12/2014 và cháu Nguyễn Thị Mỹ C, sinh ngày 21/01/2012.

Anh Nguyễn Văn Tư E không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Nguyễn Văn Tư E thống nhất anh Tư E chưa phải cấp dưỡng.

2.3 Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Nguyễn Văn Tư E thống nhất để chị Mai K được toàn quyền sử dụng căn nhà cấp 4, kết cấu cột bê tông cốt thép, vách tường, mái lợp tole, nền lán gạch men. Anh Tư E không yêu cầu chia tài sản này.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Nguyễn Văn Tư E thống nhất để chị Mai K trả toàn bộ các khoản nợ ngân hàng gồm:

- Chị Nguyễn Thị Mai K trả cho Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh Bình Minh số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

- Chị Nguyễn Thị Mai K trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

2.5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Nguyễn Văn Tư E thống nhất để chị Mai K nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Mai K đã nộp theo Biên lai thu số 0012363, ngày 19/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị Nguyễn Thị Mai K được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND thị xã Bình Minh;*
- *UBND xã Đông Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Toàn